

## Mục lục

|                                             |     |
|---------------------------------------------|-----|
| Học bơi                                     | 9   |
| Trong biển hoa hồng anh đỏ rực              | 14  |
| Thuyền buồm ở Nissakia                      | 23  |
| Ba mỏ neo trước cơn bão                     | 27  |
| Những chuyến du hành hai người              | 34  |
| Chiếc đĩa                                   | 43  |
| Nghi thức buổi tối                          | 50  |
| Ở quán Stamboulidis                         | 54  |
| Khách sạn Périclès Palace                   | 57  |
| Sứ mệnh                                     | 64  |
| Huyền thoại trong bữa sáng                  | 68  |
| Tại cửa hàng của ông Vassilis, người bán cá | 71  |
| Các ô cửa kính ở Vieux Phalère              | 75  |
| Trật tự thế giới                            | 81  |
| Sự phù phiếm                                | 84  |
| Đại hỗn loạn                                | 88  |
| Ô số không                                  | 91  |
| Trên chiếc thuyền Pantocrator               | 94  |
| Ở rạp chiếu phim                            | 103 |
| Vũ điệu kì lạ                               | 110 |

|                                  |     |
|----------------------------------|-----|
| Ngọn nến                         | 112 |
| Con chiên của Chúa               | 114 |
| Trong vịnh nhỏ                   | 117 |
| Rủi ro                           | 119 |
| Mẹ không muốn con chết           | 121 |
| Một sự tàn nhẫn                  | 123 |
| Một ly ouzo tại nhà Sophocle     | 125 |
| Trong bóng tối                   | 133 |
| Tự do hay là chết                | 134 |
| Trật tự thế giới mới             | 138 |
| Không có cơ hội nào              | 140 |
| Một ví dụ lỗ bịch                | 143 |
| Phản bội                         | 144 |
| Những nụ hôn của Eliot           | 146 |
| Sự tròn đầy phương Đông          | 147 |
| Một cú chơi xấu                  | 151 |
| Căn phòng đối diện               | 153 |
| Bảng báo giá tham khảo           | 154 |
| Viết                             | 157 |
| Ngày tận thế                     | 158 |
| Thư pháp                         | 163 |
| Hãy tưởng tượng điều tồi tệ nhất | 164 |
| Ghen tị                          | 166 |
| Thất bại                         | 168 |
| Ở trường                         | 170 |
| Những cuộc thao diễn lớn         | 171 |

|                              |     |
|------------------------------|-----|
| Màu tro                      | 173 |
| Cảm xúc lớn lao              | 176 |
| Một bước ngoặt quan trọng    | 179 |
| Hai chữ P                    | 181 |
| Bữa tối khó khăn             | 185 |
| Yannis giữ bí mật            | 186 |
| Đường ranh đỏ                | 189 |
| Tính toán                    | 192 |
| Nghệ thuật Mới               | 193 |
| Bất ngờ                      | 194 |
| Cuộc hẹn                     | 197 |
| Nhiệm vụ hoàn thành          | 205 |
| Thất bại                     | 207 |
| Để tham khảo                 | 208 |
| Maraki phát biểu             | 212 |
| Thị trường                   | 218 |
| Ở quán cà phê Zonar's        | 222 |
| Yannis tiết lộ bí mật        | 224 |
| Điểm cuối cùng               | 226 |
| Nỗi buồn                     | 229 |
| Với một cảnh ô liu           | 230 |
| Kiểu gấp giấy mới            | 231 |
| Tinh thần                    | 234 |
| Tại quán cà phê Stamboulidis | 237 |
| Lần tắm cuối cùng            | 239 |
| Trật tự thế giới             | 241 |

*“Trong từng khoảnh khắc, sự hiện hữu lại bắt đầu.”*

Friedrich NIETZSCHE



*Dành tặng Ileana*



## ■ HỌC BƠI ■

**T**rông như thể là hai chị em. Cả hai đều có mái tóc ngắn vàng óng ả, khuôn mặt thanh tú, chiếc mũi nhỏ và thẳng. Về đẹp toát lên thật tự nhiên, như thể họ chẳng hề ý thức được sức hút của mình. Chỉ có điều, biểu cảm trên hai gương mặt lại hoàn toàn khác biệt. Một mang ánh mắt lơ đãng, còn người kia lộ rõ vẻ bức tức, khó chịu.

Họ nhần nại chờ những gia đình khác rời bãi biển, trả lại không gian yên tĩnh cho vịnh nhỏ, chờ mặt trời dịu bớt cái nắng chói chang. Nếu không, chắc hẳn buổi học bơi phải kết thúc sớm hơn dự định. Giờ đây, chỉ còn hai người họ trên vịnh biển, đứng đối diện nhau, cách chừng mười mét.

Thời điểm này trong ngày, ánh sáng cuối xuân vừa trong trẻo vừa dịu dàng. Gió *meltem*<sup>(1)</sup> mạnh mẽ và khô hanh đã ngừng thổi. Biển lấy lại vẻ yên bình vốn có.

(1) *Meltem* trong tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, hay *Meltème* trong tiếng Pháp bắt nguồn từ *Meltemi* (tiếng Hy Lạp: μελτέμι) là loại gió mùa khô, mát, thổi mạnh vào mùa hè (thường từ tháng Sáu đến tháng Chín) trên vùng biển Aegean. Đây là gió Bắc mang lại thời tiết khô ráo, bầu trời trong xanh, giúp làm dịu cái nóng gay gắt của mùa hè ở Hy Lạp.

“Biển lặng như hồ nước.” Dân đảo, vốn chưa từng nhìn thấy hồ nước bao giờ, hẳn sẽ thốt lên như vậy khi chiêm ngưỡng cảnh sắc này. Nhưng họ là những kẻ từng chứng kiến biển Égée nổi giận, nên trong mắt họ, những hồ nước kia chắc chắn hiền hòa hơn nhiều. Thỉnh thoảng, chút gió *meltem* còn rơi rớt lại gợn sóng lăn tăn trên mặt vịnh, mang theo hương thơm thoảng nhẹ qua phảng phất. Đó là hương kinh giới cay nồng hòa cùng cỏ xạ hương thơm ngát và thoang thoảng mùi nhựa cây. Phía chân mây, bầu trời chuyển màu trắng sữa. Chẳng bao lâu nữa, mặt trời sẽ khuất dần sau rừng đồi Nissakia, cả những đảo nhỏ nằm ở phía tây Kalamaki. Vầng dương sẽ chuyển màu cam, rồi đỏ rực, trước khi chìm hẳn xuống biển.

Thiếu phụ trẻ giơ tay lên hình chữ V - dấu hiệu chiến thắng:

- Đi nào, con!

Cậu con trai, chừng mười lăm, vẫn đứng yên bất động.

- Mẹ đang đợi con đấy! - Thiếu phụ lên tiếng, giọng có chút không vui.

Cậu bé nghiêng chặt hàm, ngồi xổm xuống rồi bắt đầu bơi. Cậu bé bơi, quạt nước vung vể, đầu ngoẹo sang bên trông rất kì cục, miệng méo xệch, hơi thở gấp gáp.

Khi cách mẹ khoảng bốn hay năm mét, cậu bé bắt đầu vùng vẫy loạn xạ. Cậu chột khựng lại, không bơi tiếp nữa, miệng khe khẽ rên rĩ.

- Bình tĩnh nào con! - Mẹ cậu nhẹ nhàng.

Nhìn cách cô nói, người ta có thể hiểu rằng tình huống này chẳng hề xa lạ. Cô bước một bước về phía con trai. Cậu bé cũng chậm chạp tiến về phía cô, lấy hết sức bình sinh bám vào mẹ.

Maraki ôm chặt con trai vào lòng và hôn lên vai, cổ, mặt, mắt con. Mỗi lần chỉ là một nụ hôn thoáng qua, cho đến khi cậu thô bạo đẩy mẹ ra. Cậu bé không cho mẹ chạm vào mình.

Những buổi học bơi này, cũng giống như bao nhiêu việc khác, cứ như thể người mẹ phải dờn non lấp bẽ. Vậy mà đổi lại, cô chẳng nhận được gì. Không một nụ cười. Thậm chí không một cái nhìn. Con trai cô muốn gì? Cậu bé đang nghĩ gì? Cô không thể hiểu được.

Vừa cúi kính vừa mệt mỏi, Maraki nói:

- Nào, mình bắt đầu lại thôi!

Nói rồi, cô bước theo đường song song với bờ biển:

- Mười... mười một... và mười hai! Không xa hơn lần trước đâu, con ơi. Mẹ cố tình bước những bước nhỏ rồi đấy.

Những buổi học bơi bắt đầu từ năm ngoái. Buổi sáng đó, ngoài chợ, Yannis trượt chân phải miếng cá mòi rồi rơi xuống biển. Tiếng cậu bé hét lên kinh hãi khiến cả phố đổ xô đến.

- Con phải học bơi thôi, Yannis. - Maraki nói trong bữa tối hôm đó.

Cô nhún vai:

- Mẹ cũng không biết phải làm sao nữa, nhưng con cần cố gắng.

Sau nhiều ngày thuyết phục, cuối cùng cô cũng đeo được phao tay cho con trai. Hai mẹ con ngồi cạnh nhau trong làn nước chỉ sâu mười, hai mươi xăng ti mét. Ngồi đó vài phút, nhìn Yannis sợ hãi, hai tay bám chặt lấy tay mình, Maraki tự hỏi liệu có phép màu nào để thằng bé có thể bơi được.

Sau hai tuần, Yannis đã dám ra chỗ nước ngập đến đùi. Một tháng sau, cậu bé chịu được nước đến thắt lưng. Maraki nắm tay con và họ đứng cạnh nhau một phút, hai phút, rồi ba phút, miễn là Yannis chịu đựng được. Giai đoạn này kéo dài gần tháng trời, sau đó Maraki chuyển sang dạy con trai các động tác bơi. Đứng thẳng chân, cô làm mẫu động tác bơi ếch. Yannis cố gắng bắt chước, dồn hết ý chí của mình vào đó. Ba tuần sau, cậu bé chịu nhún khoeo chân và dầm mình vào nước biển.

Maraki đứng trước mặt con, cách chừng hai mét:

- Con cố gắng bơi đến chỗ mẹ nào!

Ngay lần thử đầu tiên, Yannis đã thành công thực hiện bốn động tác quạt tay rồi rạc. Maraki ôm chầm lấy con và run rẩy, không biết vì hạnh phúc hay kiệt sức.

Mãi đến đầu tháng sáu năm nay họ mới bắt đầu học bơi lại, vậy mà đến cuối tháng mười, Yannis đã có thể bơi được liền năm hoặc sáu mét.

- Cố lên, Yannis! Trời sắp tối rồi.

Yannis lại bắt đầu những động tác bơi hỗn loạn, thở hổn hển bơi đến chỗ mẹ, bám chặt vào lưng mẹ. Nghi thức âu yếm vụng trộm lại lặp lại:

- Mười mét rồi! Giỏi lắm! Về thôi con. Con nhớ kể với bác Eliot là con bơi rất giỏi nhé!

Yannis mặt cúi gằm, im lặng. Với bác Eliot, cậu không cần phải nói gì, bởi bác luôn hiểu cậu, giữa hai bác cháu không bao giờ có gì là bất ngờ.

Khi hai mẹ con lên bờ, Maraki nhặt tấm khăn tắm trải trên sỏi, bắt đầu lau người cho con trai:

- Con bơi giỏi quá! Đích thực là nhà vô địch rồi đấy! Con bơi khác nào nhà vô địch đâu?

Điều gì cô cũng sẵn sàng nói để Yannis chịu nghe lời. Cô nói dối. Giống như chuyện mười hai bước chân xuống biển... Thực ra cô luôn bước thêm bước nữa, để Yannis sợ hãi và bám lấy cô.

Đột nhiên, Yannis thô bạo đẩy mẹ ra. Maraki sững người, rồi đứng dậy quay lưng lại với cậu. Cử chỉ giận dữ khi cô tự lau khô người không chỉ cho thấy sức cô mạnh mẽ dẻo dai mà trong lòng cô còn đầy cay đắng. Dù trông mảnh mai, nhưng Maraki có cánh tay, đôi chân và vùng hông săn chắc, cùng đôi bàn tay đầy đặn với những ngón tay tròn trịa như của người lao động chân tay.

“Người ngợm cứ như thợ nề, mình chỉ có vậy thôi”, cô tự nhủ. “Người đầu mà thô kệch.”

Hồi còn nặng hơn bây giờ sáu, bảy cân, cô có những đường cong thật đẹp. Vòng ba quyến rũ. Cao, săn chắc, tròn trịa vừa đủ... Nhưng đó là chuyện của ngày xưa rồi.

Ngay lúc mặt trời biến mất sau dãy núi Nissakia, ánh sáng chuyển sang màu xám xanh và cái vịnh biển nhỏ vốn dịu dàng và thân thiện vài phút trước đó, giờ đây mang một vẻ u buồn. Maraki thu dọn khăn tắm:

- Đi nào, mẹ con mình về thôi. Qua đường cẩn thận nhé.

Yannis nắm lấy tay mẹ. Họ tiến đến chiếc xe máy. Maraki giúp con trai ngồi lên xe, rồi cô ngồi phía trước, nhắm mắt lại chờ con trai ôm lấy eo mình. Yannis chỉ chấp nhận cho mẹ chạm vào người khi cậu cảm thấy nguy hiểm.

## ■ TRONG BIỂN HOA HỒNG ANH ĐỎ RỰC ■

Ngồi trên khán đài, ở hàng ghế thứ mười, Eliot hướng ánh mắt nhìn về xa xăm. Bàn tay phải ông đặt lên chiếc ghế bên cạnh, khẽ vuốt ve, cử chỉ âu yếm vô thức, như thể muốn vỗ về ai đó. Suốt mười hai năm qua, mỗi ngày ở đảo, ông đều đến đúng chỗ này, làm cử chỉ nhỏ bé ấy.

Ông men theo đường ven biển để đến khán đài. Cũng có lối khác để đi hơn ở phía trên, nối ngôi làng với tu viện, nhưng đây mới là con đường con bé Dickie

từng đi, và ông đi theo như nghi lễ của riêng mình. Ông leo theo lối dẫn từ đường cái đến sân khấu, đi lên lối đi chính giữa đến hàng ghế thứ mười và ngồi đó một lúc, có khi mười phút, có khi nửa tiếng, trước khi thăm mộ.

Ông đứng lên, chậm rãi leo lên phía nghĩa trang nhìn xuống khán đài. Ông khoảng sáu mươi tuổi, dáng dong dỏng cao, mái tóc bạc phơ dày rử.

Ông cúi đầu bước đi, như không muốn nhìn thấy cảnh vật xung quanh. Mùa này trong năm, khán đài ngập tràn sắc hoa hồng anh đỏ<sup>(1)</sup>. Hoa mọc ven lối đi, chen giữa những phiến cẩm thạch, dưới chân các bia mộ, xung quanh sân khấu, khắp mọi nơi.

*Những bông hồng anh đỏ lớn chưa từng thấy! Và đỏ, bố ạ, đỏ lắm! Một màu đỏ rực lửa! Có hàng ngàn, có lẽ hàng chục ngàn bông! Con nhìn khán đài xung quanh mình và có cảm giác như mình đang ở giữa biển lửa.*

Đó là những lời của Dickie, vài ngày sau khi đến đảo, mười hai năm trước.

Eliot hái một bó hồng anh đỏ và buộc lại, trước khi tiếp tục leo lên nghĩa trang. Đến trước mộ Dickie, ông thay những bông hoa cũ bằng bó hoa mới, ngồi xếp bằng bên cạnh tấm bia và bắt đầu vuốt ve nó bằng những cử chỉ nhỏ bé giống như lúc nãy, khi ông ngồi trên bậc thang thứ mười.

---

(1) Nguyên văn: *coquelicot*. Hoa này ở Việt Nam được trồng ở Đà Lạt, thường được gọi theo phiên âm tiếng Pháp là hoa colico.

- Bố yêu con. - Ông bất chợt nói to. - Bố yêu con vô cùng.

Kỉ ức ủa về, sống động đến từng chi tiết. Đó là mười hai năm trước, ngày tháng Sáu đẹp trời ở New York, đầy nắng và gió, hơi se se lạnh. Ông đi ăn trưa ở Carnegie Deli, cách văn phòng năm dãy nhà. Ông đến đó theo thói quen, lúc đi bằng đường 57, lúc về dọc theo công viên Trung tâm trên hai dãy nhà, rồi đi theo đường 59, hai mươi phút đi bộ mỗi chiều, quãng đường hơi dài nhưng thú vị.

Mọi thứ trên đường đi đều diễn ra như ông mong đợi. Ông nhớ rằng ngay trước khi đi qua quầy hàng của Andonis, anh bán bánh quy xoắn Hy Lạp ở góc đường 57 và Đại lộ số 5, ông rất muốn nghe bài *Matia blè*, “Đôi mắt xanh”, bài hát của Parios mà Andonis thỉnh thoảng bật, và đúng là bài đó, bài hát ông đã nghe trong khi chờ đèn đỏ. Ở Deli, ông phác thảo vài nét trong lúc chờ món bánh mì kẹp *pastrami*<sup>(1)</sup>, to như thường lệ.

Ông phải gọi cho Dickie... Hai bố con không nói chuyện với nhau từ hôm kia. Ông nhìn đồng hồ. Bây giờ ở chỗ con gái là sáu giờ sáng. Ông sẽ đợi đến cuối buổi chiều mới gọi.

Trở lại văn phòng, vừa bước qua cửa thì nhân viên trực tổng đài gọi ông:

---

(1) *Pastrami* là món thịt bò ướp muối, xông khói và tẩm gia vị, (thỉnh thoảng làm từ thịt cừu, heo hoặc gà tây) gốc gác Romania và phổ biến trong ẩm thực Do Thái ở Mỹ, đặc biệt là ở New York. (Chú thích của dịch giả).

- Gọi anh đấy, Eliot. Cuộc gọi từ Hy Lạp.

Ông vui mừng khi nghe những lời này. Nhưng tại sao con gái lại gọi cho ông ở văn phòng mà không gọi vào di động? Và người đàn ông đang nói tiếng Anh lẫn tiếng Hy Lạp này muốn gì?

- O *Kyrios Peters*?<sup>(1)</sup> Ông có phải là bố của Evridiki Peters, cư trú tại 322 Central Park West, New York không?

- Vâng, là tôi đây. - Eliot trả lời, giọng ngập ngừng.

- Tên tôi là Takis.

Người đàn ông là cảnh sát ở Kalamaki:

- Ông Peters... Làm sao để nói với ông đây...

Viên cảnh sát ấp úng, nói về khán đài, về con chó, về linh mục, về tai họa... Eliot chẳng hiểu gì cả.

- Tốt hơn là nên có một người thân trong gia đình đến đây.

Suốt chuyến bay dài, đôi khi ông tự nhủ có sự nhầm lẫn nào đó. Con gái ông đang ở Peloponnese đây thôi, hoặc trên một trong hai đảo lân cận, Hydra hay Spetses, nơi sóng điện thoại chắc hẳn rất yếu. Ba hoặc bốn lần, ông tin chắc mình đang mơ, rằng ông sẽ thức dậy ngay lập tức và cơn ác mộng sẽ tan biến. Ông trải qua mười hai giờ liền trên máy bay mà tâm trí mịt mờ choáng váng. Khi thì thấy con gái nằm trên cánh. Khi thì kí ức ập về,

(1) Ông Peters? (Tiếng Hy Lạp).

đau như bị đánh. Hình ảnh Dickie trên sân khấu, lúc lên mười, đóng vai Marguerite trong vở kịch chuyển thể của *Faust*. Hình ảnh Dickie khi ông lần đầu bế con bé trên tay. Hình ảnh Dickie trong nôi, hai giờ sau đám tang mẹ nó, mất khi sinh con. Hình ảnh Dickie dọn bàn ăn. Hình ảnh Dickie hào hứng kể cho ông nghe về vở kịch con bé vừa xem. Hình ảnh Dickie cười phá lên.

*"Về Argos đi con!" Ông gọi ý cho Dickie. Đó là thành phố bố mẹ ông sinh sống. Ở đó, con bé có lẽ sẽ tìm thấy một nhà hát tuyệt vời, khác với nhà hát ở Kalamaki, "nhà hát nhỏ bé mà lại tồi tàn". Con bé đã dạy cho ông bài học: "Thứ nhất, thiên hạ đã bàn tán đủ về chuyện nhà hát của bố rồi. Thứ hai, ở Argos thì nào họ hàng, khách khứa, người gác cửa... Trong khi đó, ở Kalamaki con được yên tĩnh."*

Người đại diện của sứ quán đã đợi ông ở sân bay Athens và đưa ông đến bến tàu cánh ngầm:

- Thị trưởng đảo sẽ đón ông ở cảng. Ông ấy tên là Andreas Manos.

Khi ông đến nơi, có người tiến lại gần. Đầu tiên, ông ta bắt tay Eliot, rồi sau một cử chỉ bất lực, ông ta ôm chầm lấy Eliot. Eliot để người đàn ông đó ôm mình.

Tại khách sạn Roumani, nơi người ta đã đặt phòng cho ông, họ ngồi trong văn phòng chủ khách sạn:

- Tai nạn xảy ra trước mắt cha Kosmas, linh mục của đảo. Lời khai của ông ấy giúp chúng tôi tránh được việc khám nghiệm tử thi.